

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẠI VỐN CỔ PHẦN CỦA
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

ĐẦU TƯ TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG
SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Trụ sở chính: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3774 1091

Fax: (84.4) 3774 1093

Website: www.vnpt.vn

2. Tổ chức thực hiện đấu giá

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 39412626

Fax : (84.4) 39347818

Website: www.hnx.vn

3. Tổ chức Tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3936 6425

Fax : (84.4) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn

- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn vận dụng theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Quyết định số 28/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 24/02/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc xác định giá trị khoản đầu tư 2.450.000 cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (“TELCOM”);
- Quyết định số 29/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 24/02/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (“TELCOM”).

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 2.450.000 cổ phiếu

Tổng giá trị theo mệnh giá: 24.500.000.000 đồng

Giá khởi điểm: 16.793 đồng/cổ phiếu

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	3
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	3
2. Tổ chức tư vấn.....	3
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	6
3. Số cổ phiếu sở hữu.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông.....	8
3. Cơ cấu cổ đông.....	11
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	11
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	12
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	13
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	13
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn	13
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	13
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	15
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....	15
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	15
PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN.....	17

**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN****1. Tổ chức thực hiện thoái vốn**

Ông: Nguyễn Văn Nhiên

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 5432/GUQ-VNPT-PCTT ngày 12/10/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam).

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

Ông: Lê Mạnh Hùng

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

(Giấy ủy quyền số 51/2016/KSNB ngày 01/09/2016 của Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam).

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông cung cấp.



II. CÁC KHÁI NIỆM

<i>Công ty/TELCOM</i>	<i>: Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông</i>
<i>BCTC</i>	<i>: Báo cáo tài chính</i>
<i>CTCP</i>	<i>: Công ty cổ phần</i>
<i>ĐKKD</i>	<i>: Đăng ký kinh doanh</i>
<i>DHĐCĐ</i>	<i>: Đại hội đồng cổ đông</i>
<i>HĐQT</i>	<i>: Hội đồng quản trị</i>
<i>HNX</i>	<i>: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội</i>
<i>KH</i>	<i>: Kế hoạch</i>
<i>LNST</i>	<i>: Lợi nhuận sau thuế</i>
<i>LNTT</i>	<i>: Lợi nhuận trước thuế</i>
<i>SXKD</i>	<i>: Sản xuất kinh doanh</i>
<i>TH</i>	<i>: Thực hiện</i>
<i>TMCP</i>	<i>: Thương mại cổ phần</i>
<i>TNHH</i>	<i>: Trách nhiệm hữu hạn</i>
<i>UBCKNN</i>	<i>: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</i>
<i>UBND</i>	<i>: Ủy ban Nhân dân</i>
<i>VCBS</i>	<i>: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam</i>
<i>VCSH</i>	<i>: Vốn chủ sở hữu</i>
<i>VNĐ</i>	<i>: Việt Nam đồng</i>

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****❖ Tổng quan doanh nghiệp**

- Tên tiếng Việt: **TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**
- Tên viết tắt: **VNPT**
- Trụ sở: **Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội**
- Điện thoại: **(84-4) 3 774 1091**
- Fax: **(84-4) 3 774 1093**
- Vốn điều lệ: **72.237.000.000.000 đồng**
- Website: **www.vnpt.vn**



- Logo:

VNPT

Kế thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Tháng 1 năm 2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/06/ 2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 06/04/2016, Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP.

❖ Ngành nghề kinh doanh chính:

- Hoạt động viễn thông có dây và không dây, hoạt động viễn thông vệ tinh, hoạt động viễn thông khác;
- Công thông tin;
- Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi;
- Lập trình máy vi tính, tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;

- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Sản xuất thiết bị truyền thông, sản xuất linh kiện điện tử;
- Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi, thiết bị liên lạc;
- Quảng cáo, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Hoạt động cấp tín dụng khác;
- Xây dựng công trình công ích;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác: xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông.

2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam là công ty mẹ của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đang sở hữu 2.450.000 cổ phiếu tương đương 49% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****❖ Tổng quan doanh nghiệp**

Tổ chức phát hành	:	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG
Tên viết tắt	:	TELCOM
Trụ sở chính	:	Lô 18, KĐT mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại	:	(04) 36405420
Fax	:	(04) 36405419
Website	:	http://telcom.vn/
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	0100683141 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2006 và đăng ký thay đổi lần 7 ngày 23/09/2014
Vốn điều lệ đăng ký	:	50.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	50.000.000.000 đồng

❖ Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (trước đây là Công ty Công trình Bưu Điện trực thuộc Tổng cục Bưu Điện) được thành lập ngày 20 tháng 7 năm 1954. Tiền thân của Công ty là Ban Công trình thuộc Nha Bưu Điện Vô tuyến điện Việt Nam. Năm 1961 đến tháng 11/2004 là Công ty Công trình Bưu Điện.

Để sắp xếp lại các đơn vị thuộc Tổng cục Bưu Điện, Chính phủ đã ký quyết định thành lập Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam số 249/TTg ngày 29 tháng 4 năm 1995. Công ty Công trình Bưu điện được Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện quyết định thành lập doanh nghiệp nhà nước (đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt nam) theo quyết định số 436/QĐ-TCCB ngày 9 tháng 9 năm 1996.

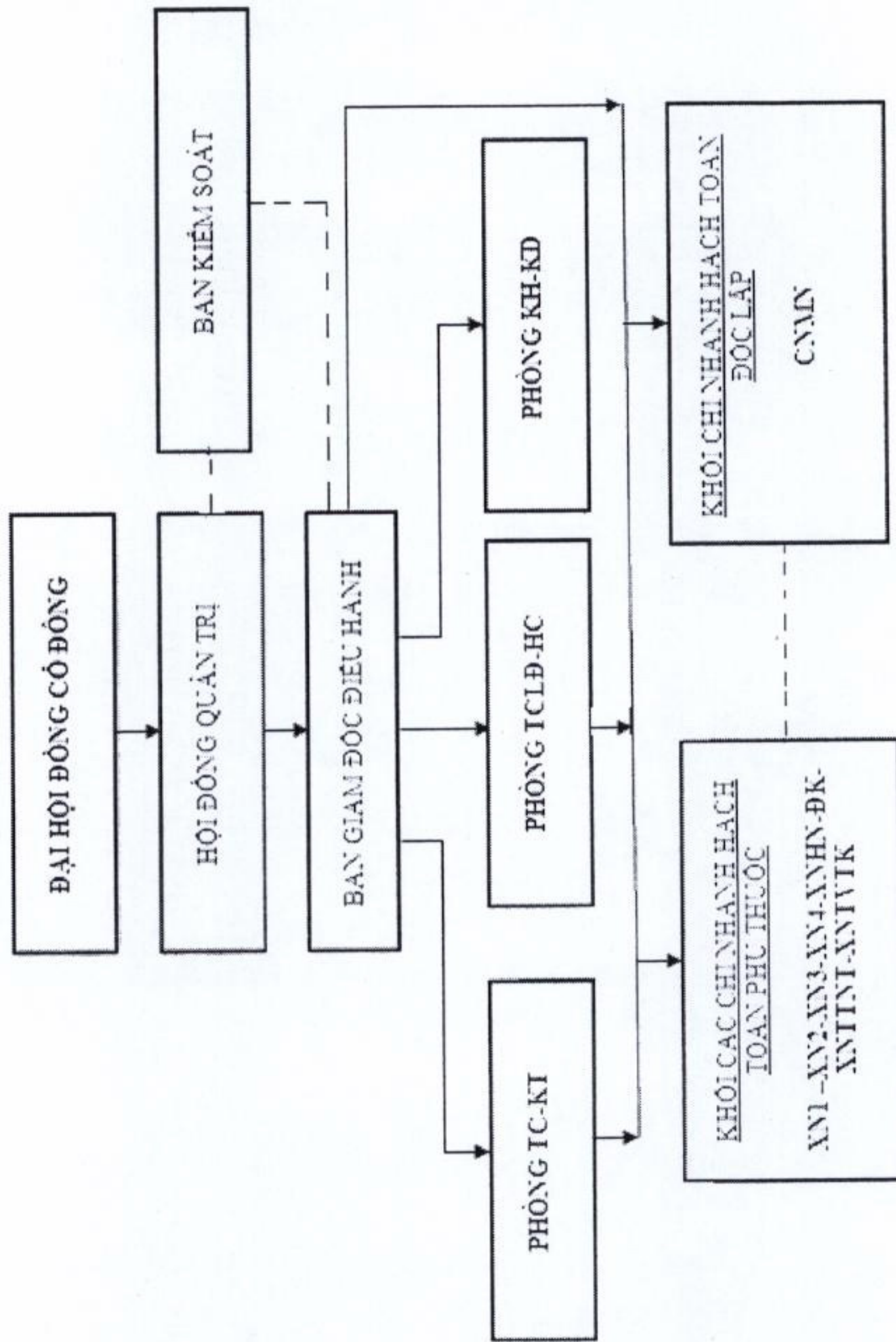
Ngày 30/11/2004, Công ty Công trình Bưu điện chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông theo Quyết định số 59/2004/QĐ-BBCVT Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100683141 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2006 và đăng ký thay đổi lần 7 ngày 23/09/2014.

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

- Xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và các công trình công nghiệp, giao thông dân dụng theo quy định của pháp luật;
 - Tư vấn, thiết kế, lập dự án đầu tư các công trình (không bao gồm tư vấn lập dự toán, tổng dự toán và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình);
 - Giám sát thi công xây dựng công trình; lĩnh vực: lắp đặt thiết bị, công nghệ mạng thông tin – BCVT;
 - Tư vấn, thiết kế, lập dự án đầu tư các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định dự toán các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin (chỉ hoạt động trong phạm vi chứng chỉ hành nghề);
 - Xây dựng công trình công nghiệp;
 - Xây dựng công trình cửa như:
 - + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa ống...
 - + Đập và đê
 - Xây dựng đường hầm;
 - Các công việc xây dựng khác không phải nhà;
 - Xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng theo quy định của pháp luật;
 - Sản xuất lắp dựng, sửa chữa, bảo trì các công trình cột cao.
- 2. Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông**

Sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông



(Nguồn: TELCOM)

✦ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông uỷ quyền. ĐHĐCĐ có các quyền sau: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty; Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của BKS, của HĐQT và của các kiểm toán viên; Quyết định số lượng thành viên của HĐQT; Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS; Phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc; Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

✦ Hội đồng Quản trị:

Số thành viên HĐQT của Công ty gồm 05 thành viên có nhiệm kỳ 5 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

✦ Ban Kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên có nhiệm kỳ 5 năm, BKS thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ của Ban:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.

↘ Các phòng ban

Các phòng ban, bộ phận trong Công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật.

3. Cơ cấu cổ đông

Tính đến 30/09/2016, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	Danh mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị tính theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	2.450.000	24.500.000.000	49,00%
2	Cổ đông khác	2.550.000	25.500.000.000	51,00%
	TỔNG CỘNG	5.000.000	50.000.000.000	100%

(Nguồn: TELCOM)

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% +/-	Lũy kế đến 30/09/2016
Tổng giá trị tài sản	143.971	158.854	10,34%	133.564
Doanh thu thuần	83.194,9	98.929,8	18,91%	30.214,9
Lợi nhuận từ HĐKD	(2.434,6)	(474,6)	-	(233,2)
Lợi nhuận khác	2.840,5	744,2	-73,80%	577,1
Lợi nhuận trước thuế	405,9	269,6	-33,58%	343,9
Lợi nhuận sau thuế	252	97,6	-61,25%	343,9
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Q3.2016 của TELCOM)

(*) Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong BCTC kiểm toán năm 2015

"Theo Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp thuận từng phần với phần cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ là Kiểm toán viên bị hạn chế phạm vi kiểm toán trong việc thu thập bằng chứng xác minh cho các số liệu công nợ phải thu là 85.943.059.575 đồng và công nợ phải trả là 40.557.407.755 đồng. Chúng tôi không thể xác định liệu có cần điều chỉnh đối với chỉ tiêu lợi nhuận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và số dư lợi nhuận chưa phân phối trong Bảng cân đối kế toán của năm 2014 hay không. Do đó, chúng tôi đã không thể đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính cho năm tài

chính kết thúc ngày 31/12/2014. Tại thời điểm 31/12/2015, số dư công nợ phải thu, công nợ phải trả của các đối tượng này cũng bị ảnh hưởng do số liệu đầu kỳ mang sang; theo đó chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, do ảnh hưởng có thể có của vấn đề nêu trên đối với tính có thể so sánh của dữ liệu tương ứng với dữ liệu kỳ hiện tại.

Công ty chưa lập bảng phân tích tuổi nợ của khoản công nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2015, theo đó Công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi theo quy định hiện hành trong năm 2015.

Trong năm 2015, Công ty phát sinh khoản phải trả tiền thuê đất ở Định Công với số tiền khoảng 1,7 tỷ đồng cho thời gian thuê từ năm 2004 đến hết năm 2014. Tuy nhiên, Công ty chưa hạch toán vào chi phí trong năm, theo đó chúng tôi không đưa ý kiến về ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

Trong năm 2015, Công ty phát sinh khoản phải trả tiền thuê đất ở Thổ Quan với số tiền khoảng 2,4 tỷ đồng (tạm tính theo số phải nộp năm 2014 do chưa có thông báo chính thức). Tuy nhiên, Công ty mới hạch toán vào chi phí trong năm với số tiền khoảng 0,5 tỷ đồng, theo đó chúng tôi không đưa ý kiến về ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

Tại thời điểm 31/12/2015, giá trị nguyên vật liệu không còn tồn tại nhưng vẫn được theo dõi giá trị trên sổ sách của Công ty với số tiền là 507.038.292 đồng; đồng thời, giá trị chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của các công trình phát sinh từ nhiều năm trước hoặc của các công trình đã nghiệm thu, thanh lý với số tiền khoảng 11,6 tỷ đồng; Công ty chưa tiến hành xử lý vấn đề này.”

(*) Vấn đề khác trong BCTC kiểm toán năm 2015

“Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 30/03/2015.”

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,54	1,45
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,26	1,21
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,61	0,64
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,55	1,81
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,20	3,70
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,58	0,62

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	0,30	0,10
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	0,45	0,17
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	0,17	0,06
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	%	-2,93	-0,48
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	đồng	50,38	19,52

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của TELCOM)

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015
Doanh thu thuần	118,08	19,37%
Lợi nhuận trước thuế	3,08	1.044,98%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2,61%	859,19%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	5,17%	986,66%
Cổ tức	0	0

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 của TELCOM)

❖ Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận

Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, Công ty đã lên kế hoạch thực hiện tái cơ cấu công ty, cơ cấu lại vốn, công nợ và xử lý tồn tại; xây dựng lại cơ chế quản lý mới để tiết giảm các chi phí quản lý doanh nghiệp và quản lý tốt hơn chi phí giá vốn hàng bán, nâng tỷ suất lợi nhuận của doanh nghiệp. Ngoài ra, hoạt động tư vấn xây dựng viễn thông đang có sự cạnh tranh cao giữa các doanh nghiệp trong ngành, Công ty đã xây dựng phương án tăng cường đầu tư để nâng cao năng lực Công ty và đáp ứng yêu cầu của thị trường.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu (*Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 2.450.000 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 49% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của TELCOM)
4. **Giá khởi điểm đấu giá:** 16.793 đồng/cổ phiếu (*Bằng chữ: Mười sáu nghìn bảy trăm chín mươi ba đồng một cổ phiếu*).
5. **Phương pháp tính giá:**

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu TELCOM thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tính dựa trên các căn cứ:

 - (i) Chứng thư Thẩm định giá số 194/2016/CT.DVĐG-AASC.TĐG ngày 16/12/2016 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài Chính cấp giấy phép) về thẩm định giá giá trị cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông;
 - (ii) Quyết định số 28/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 24/02/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc xác định giá trị khoản đầu tư 2.450.000 cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (“TELCOM”);
 - (iii) Quyết định số 29/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 24/02/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (“TELCOM”).
6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:** Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua nội dung công bố thông tin về việc thoái vốn cổ phần của VNPT tại TELCOM;
9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:** Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là xây lắp và tư vấn thiết kế công trình viễn thông nên tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.
11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**

Không có

12. Các loại thuế có liên quan:

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.” Theo đó, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 22%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Mục đích của việc chào bán cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông là theo quy định tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính Phủ.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN KRESTON (VN)**

Trụ sở chính: Tầng 4, Tòa nhà Hà Thành, số 102 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 71089089 Fax: (04) 36830338

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Trụ sở chính: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39412626 Fax: (04) 39347818

TỔ CHỨC TƯ VẤN**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3936 6425 Fax: (04) 3936 0262

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Chúng tôi xác nhận rằng Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM *mu*

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Nhiên

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG
TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM *jk*



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Mạnh Hùng

PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN

1. Quyết định số 28/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 24/02/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc xác định giá trị khoản đầu tư 2.450.000 cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (“TELCOM”);
2. Quyết định số 29/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 24/02/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (“TELCOM”);
3. Báo cáo thoái vốn;
4. Điều lệ của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
5. Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông;
6. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông;
7. Báo cáo tài chính quý 3 năm 2016 của Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông;
8. Các giấy ủy quyền cho người ký tại các văn bản liên quan hồ sơ thoái vốn.